

Bản án số: 43/2024/HS-PT
Ngày: 09/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán: Ông Bùi Minh Thư

Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử số 02 - Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến - Trại Tạm giam [Công an tỉnh H](#), Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 91/2024/HSPT ngày 12/8/2024 đối với bị cáo [Nguyễn Văn H](#), do có kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Văn H](#) đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HS-ST ngày 04/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

* *Bị cáo kháng cáo:* [Nguyễn Văn H](#); Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/3/1984 tại [xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#); Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: [Thôn D Đ, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Nguyễn Hữu T](#); và bà: [Nguyễn Thị N](#) (đã chết); Có vợ [Mai Thị H1](#) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/01/2024, hiện đang tạm giam tại trại giam [Công an tỉnh H](#), có mặt.

* *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:* Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9/2023, [Nguyễn Văn H](#) trực vớt con tàu của mình bị chìm trên biển lên để bán phế liệu. Sau khi trực vớt con tàu, đến ngày 02/10/2023

Nguyễn Văn H thống nhất bán con tàu cho ông Trần Văn N1, ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, với giá 800.000.000đ, trong đó được trừ 185.000.000đ tiền trực vớt con tàu mà Nguyễn Văn H còn nợ ông Trần Văn N1, còn lại ông Trần Văn N1 phải trả cho Nguyễn Văn H 615.000.000đ và ngày hôm đó ông Trần Văn N1 đã đặt cọc cho Nguyễn Văn H số tiền 5.000.000đ. Từ ngày 03/10/2023 đến ngày 07/10/2023 ông Trần Văn N1 đã thanh toán hết số tiền 610.000.000đ còn lại cho Nguyễn Văn H. Sau khi trả đủ tiền mua tàu, ngày 07/10/2023, ông Trần Văn N1 thuê người kéo con tàu đã mua của Nguyễn Văn H về tỉnh Nam Định. Do làm ăn thua lỗ, nợ nần nên Nguyễn Văn H nảy sinh ý định tiếp tục lừa bán con tàu cho người khác để chiếm đoạt tài sản. Ngày 02/10/2023, tại xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn H lừa bán con tàu (đã bán cho ông Trần Văn N1) cho ông Lê Văn X với giá 850.000.000đ. H yêu cầu ông X đặt cọc 200.000.000đ và cam kết khi nào nhận đủ tiền cọc thì Nguyễn Văn H kéo con tàu ra thành phố Hải Phòng bàn giao cho ông Lê Văn X. Ngày 04/10/2023, ông Lê Văn X đã chuyển khoản đủ cho Nguyễn Văn H số tiền đặt cọc 200.000.000đ nhưng H không bàn giao con tàu như cam kết. Đã nhiều lần ông Lê Văn X gọi điện thoại thì Nguyễn Văn H lúc đầu nói dối là do thời tiết xấu nên chưa bàn giao được tàu, sau đó Nguyễn Văn H cắt liên lạc với ông Lê Văn X. Biết được mình đã bị Nguyễn Văn H lừa đảo nên ông X đã làm đơn tố cáo. Sau khi bị Công an thị xã K triệu tập đến làm việc, Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và trả lại số tiền 200.000.000đ cho ông Lê Văn X để khắc phục hậu quả.

Tại Bản án sơ thẩm số 43/2024/HS-ST ngày 04/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 174; Điểm b, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 7 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/01/2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/7/2024 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm 43/2024/HS-ST ngày 04/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, giảm hình phạt cho bị cáo **cáo 6 tháng**. Căn cứ Điểm a Khoản 3 Điều 174; Điểm b, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/01/2024.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Mặc dù [Nguyễn Văn H](#) đã bán con tàu vỏ sắt của mình cho ông [Trần Văn N1](#) với giá 800.000.000đ, [H](#) đã nhận đủ tiền và bàn giao con tàu cho ông [Trần Văn N1](#). Nhưng do làm ăn thua lỗ, nợ nần nên [Nguyễn Văn H](#) nảy sinh ý định tiếp tục lừa bán con tàu cho người khác để chiếm đoạt tài sản. Ngày 02/10/2023, tại [xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#), [Nguyễn Văn H](#) lừa bán con tàu (đã bán cho ông [Trần Văn N1](#)) cho ông [Lê Văn X](#) với giá 850.000.000đ, [H](#) yêu cầu ông [X](#) đặt cọc 200.000.000đ và nói dối khi nào nhận đủ tiền cọc thì [Nguyễn Văn H](#) kéo con tàu ra thành phố Hải Phòng bàn giao cho ông [Lê Văn X](#). Ngày 04/10/2023, ông [Lê Văn X](#) đã chuyển khoản đủ cho [Nguyễn Văn H](#) số tiền đặt cọc 200.000.000đ, nhưng [H](#) không bàn giao con tàu như cam kết. [Nguyễn Văn H](#) đã chiếm đoạt của ông [Lê Văn X](#) 200.000.000đ. Hành vi của bị cáo [Nguyễn Văn H](#) phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, có ông ngoại tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HS-ST ngày 04/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt chính.

Căn cứ Điểm a Khoản 3 Điều 174; Điểm b, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Bộ luật Hình sự:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/01/2024.

3.Về án phí: Căn cứ quy định điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh
- VKSND cấp sơ thẩm;
- TAND cấp sơ thẩm (2 bản);
- Công an cấp sơ thẩm;
- Chi cục THADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu Văn thư; HS.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang Năng

